Không nhiều diễn biến đáng chú ý

25/05/2023

Thị trường chứng quyền không có nhiều diễn biến đáng chú ý khi thị trường cơ sở vẫn đang trong trạng thái giằng co. Thanh khoản tăng nhẹ so với phiên trước và các giao dịch vẫn chủ yếu tập trung tại các chứng quyền của STB và HPG. Chúng tôi tiếp tục khuyến nghị NĐT có thể gia tăng tỷ trọng tại các nhịp điều chỉnh của thị trường cơ sở và tập trung vào các chứng quyền của các cổ phiếu cơ sở đang có xu hướng ngắn hạn tích cực.

Giá trị giao dịch và Khối lượng giao dịch

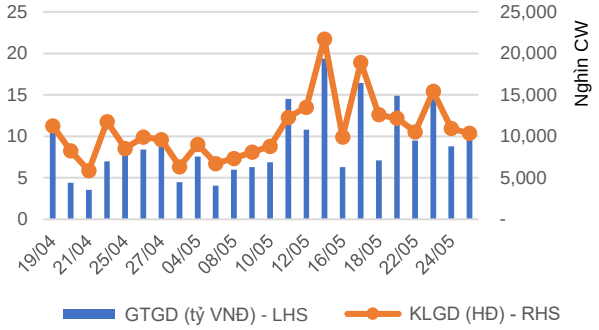

Phân bổ GTGD theo mã chứng quyền

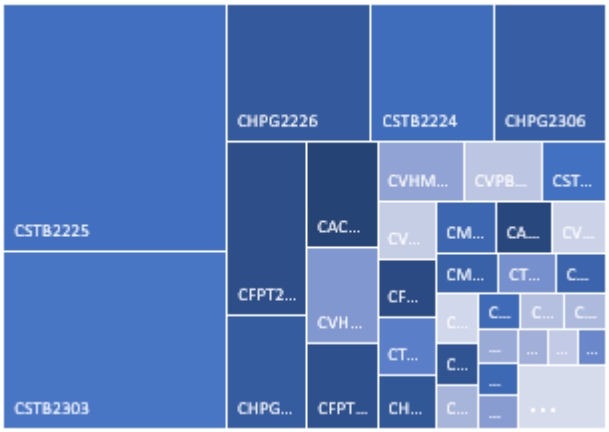

Phân bổ GTGD theo mã chứng khoán cơ sở

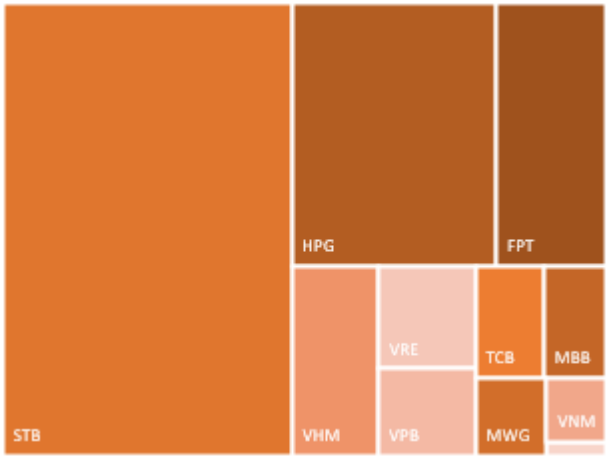

Nguồn: YSVN

KẾT QUẢ GIAO DICH TRONG PHIÊN VÀ CÁC CHỈ SỐ LIÊN QUAN

Mã	Thay đổi(+/-%)	Đóng cửa	KLGD (Hợp đồng)	GTGD (tỷ VNĐ)	Trạng thái tiền	Premium	Đòn bẩy	Số phiên còn lại	Độ biến động ngầm định
CACB2208	0.8%	1,340	144,400	0.19	ITM	5.4%		71	54%
CACB2301	-8.0%	230	509,000	0.11	OTM	11.9%		51	27%
CFPT2210	-3.4%	280	424,400	0.12	OTM	14.8%	7.53	68	37%
CFPT2212	0.0%	1,180	48,100	0.06	ITM	1.7%	6.40	6	115%
CFPT2213	-3.2%	1,200	75,000	0.09	ITM	8.0%	4.70	71	55%
CFPT2214	-1.5%	1,320	101,200	0.14	ITM	11.2%	4.01	112	52%
CFPT2301	0.0%	1,040	-	-	OTM	11.0%	4.96	21	80%
CFPT2302	-2.0%	990	200	-	OTM	16.7%	3.55	57	73%
CFPT2303	-6.2%	610	122,300	0.07	OTM	14.4%	5.49	118	37%
CHPG2225	-0.6%	1,650	87,800	0.14	ITM	1.2%	4.67	6	135%
CHPG2226	-7.0%	1,850	21,500	0.04	ITM	8.5%	4.39	71	58%
CHPG2227	-10.0%	1,970	151,000	0.31	ITM	14.2%	3.61	112	59%
CHPG2301	-6.9%	1,750	1,500	-	ITM	4.7%	5.80	21	83%
CHPG2302	0.4%	2,320	22,600	0.05	ITM	15.7%	3.18	87	80%
CHPG2303	-9.1%	1,490	2,900	-	OTM	18.5%	3.35	35	72%
CHPG2304	-7.0%	1,060	5,700	0.01	OTM	16.9%	4.17	57	62%
CHPG2305	34.0%	630	3,200	-	OTM	14.4%	6.15	51	48%
CHPG2306	-7.0%	1,060	1,382,900	1.49	ITM	9.2%	4.47	118	42%
CMBB2211	12.5%	90	166,000	0.01	OTM	46.9%	1.10	68	56%
CMBB2213	-1.7%	590	269,600	0.16	ITM	0.3%	10.96	6	41%
CMBB2214	-4.4%	1,520	112,000	0.17	ITM	7.3%	4.76	71	52%
CMBB2215	-2.5%	1,590	57,100	0.09	ITM	13.0%	3.95	112	53%
CMBB2301	-6.0%	780	2,200	-	ITM	4.2%	5.66	21	84%
CMBB2302	0.0%	640	-	-	OTM	11.2%	5.16	21	76%
CMBB2303	-3.7%	260	115,000	0.03	OTM	14.5%	9.69	51	36%
CMSN2214	100.0%	20	113,900	-	OTM	39.4%	0.00	6	109%
CMSN2215	7.1%	150	413,100	0.06	OTM	44.3%	1.78	71	57%
CMWG2213	100.0%	20	332,600	0.01	OTM	42.5%	0.00	6	117%
CMWG2214	-7.7%	240	182,500	0.05	OTM	29.1%	2.89	71	65%
CMWG2215	2.1%	480	130,100	0.06	OTM	31.2%	2.49	112	70%
CMWG2301	0.0%	300	200	-	OTM	27.5%	1.69	36	84%
CMWG2302	0.0%	300	790,800	0.24	OTM	36.7%	3.87	118	50%
CPOW2210	-1.3%	790	216,800	0.17	ITM	1.3%		6	47%
CSTB2224	-6.6%	4,100	23,900	0.10	ITM	2.0%	3.29	71	49%
CSTB2225	-5.2%	4,230	455,500	1.99	ITM	4.5%	3.06	112	52%
CSTB2301	-7.6%	1,330	20,000	0.03	ITM	9.7%	4.83	36	77%
CSTB2302	-9.1%	800	76,600	0.06	OTM	8.8%	8.33	51	39%
CSTB2303	-7.8%	3,550	117,400	0.43	ITM	5.9%	3.31	118	50%
CTCB2212	-11.1%	80	168,500	0.01	OTM	48.9%	1.96	68	53%
CTCB2214	-10.9%	980	263,400	0.28	ITM	0.3%	10.07	6	44%
CTCB2215	-4.1%	1,410	95,600	0.14	ITM	7.6%	4.23	71	59%
CTCB2216	-5.0%	1,530	129,300	0.20	ITM	12.3%	3.55	112	59%
CTCB2301	0.0%	1,610	-	-	OTM	15.3%	3.72	57	77%
CTPB2301	-5.1%	740	40,600	0.03	ITM	8.0%		51	44%
CVHM2216	0.0%	220	366,600	0.08	OTM	17.1%	8.14	68	37%
CVHM2218	4.2%	250	66,600	0.02	ITM	1.9%	20.72	6	39%
CVHM2219	5.6%	1,140	335,500	0.38	OTM	14.3%	4.35	71	59%
CVHM2220	2.2%	1,390	113,100	0.15	OTM	20.1%	3.43	112	59%
CVIB2201	-1.4%	2,140	35,200	0.07	ITM	8.7%		71	60%
CVIB2301	-4.3%	220	226,300	0.04	OTM	17.5%		51	36%
CVNM2211	-32.1%	190	447,900	0.09	OTM	2.5%	25.29	6	35%
CVNM2212	-14.3%	240	101,300	0.03	OTM	24.7%	4.25	71	45%
CVPB2212	0.0%	200	121,500	0.02	OTM	29.5%	6.89	68	47%
CVPB2214	-4.0%	950	331,000	0.33	ITM	8.2%	3.79	71	66%
CVPB2301	-1.3%	780	20,200	0.01	OTM	17.3%	3.55	87	67%
CVPB2302	0.0%	1,810	-	-	ITM	13.0%	3.76	57	79%
CVRE2216	-3.3%	290	884,600	0.26	OTM	16.0%	8.84	68	38%

CVRE2219	-20.0%	80	207,700	0.02	OTM	26.2%	3.93	112	54%

Nguồn: FiinPro, YSVN

Premium = (Giá thực hiện + Giá chứng quyền x Tỷ lệ chuyển đổi) - Giá hiện tại của CKCS (Chênh lệch giữa Giá hòa vốn và giá hiện tại của CKCS).
Đòn bẩy (Effective gearing) càng cao thì độ biến động theo CKCS càng lớn.
Để hạn chế rủi ro, NĐT nên lựa chọn những Chứng quyền đang có Trạng thái tiền dương (ITM), có Tỷ lệ Premium hoặc Độ biến động ngầm định thấp.
Ngoài ra, NĐT cũng nên ưu tiên giao dịch các Chứng quyền có Số phiên còn lại (thời gian tới khi đáo hạn) cao (trên 02 tuần) để hạn chế rủi ro

BẢNG TỔNG HỢP KHUYẾN NGHỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU CƠ SỞ

Mã	Giá khuyến nghị	Giá hiện tại	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức mục tiêu ngắn hạn	*Upside ngắn hạn so với giá hiện tại*	Mức cắt lỗ ngắn hạn	Reward/Risk
CTD	38.15	64.00	TĂNG	TĂNG	43.09	-33%	60.99	(0.22)
DPM		31.20	GIẢM	GIẢM			32.67	-
FPT	80.50	83.20	TĂNG	TĂNG	90.23	8%	80.31	51.13
HDB	19.50	19.50	TĂNG	TĂNG	21.07	8%	18.95	2.85
HPG		21.20	GIẢM	TĂNG			22.19	-
MBB	18.85	18.45	TĂNG	TĂNG	21.15	15%	18.38	4.91
MSN		72.00	GIẢM	GIẢM			74.00	-
MWG		38.00	GIẢM	GIẢM			39.51	-
NVL		13.20	GIẢM	GIẢM			14.13	-
PNJ		71.20	GIẢM	GIẢM			73.60	-
REE	60.60	61.00	TĂNG	TĂNG	69.44	14%	59.71	9.96
STB	26.35	27.00	TĂNG	TĂNG	30.11	12%	26.98	(5.96)
TCB	30.50	29.80	TĂNG	TĂNG	33.01	11%	29.12	1.81
VHM	51.20	55.00	TĂNG	TĂNG	55.02	0%	51.89	(5.58)
VIC		52.60	GIẢM	GIẢM			54.55	-
VJC		98.00	GIẢM	GIẢM			99.72	-
VNM		67.10	GIẢM	GIẢM			68.80	-
VPB		19.20	GIẢM	TĂNG			20.01	-
VRE		27.70	GIẢM	TĂNG			28.63	-

Nguồn: YSVN

ĐỘ BIẾN ĐỘNG NGẦM ĐỊNH CỦA CHỨNG QUYỀN VS. ĐỘ BIẾN ĐỘNG QUÁ KHỨ CỦA CKCS

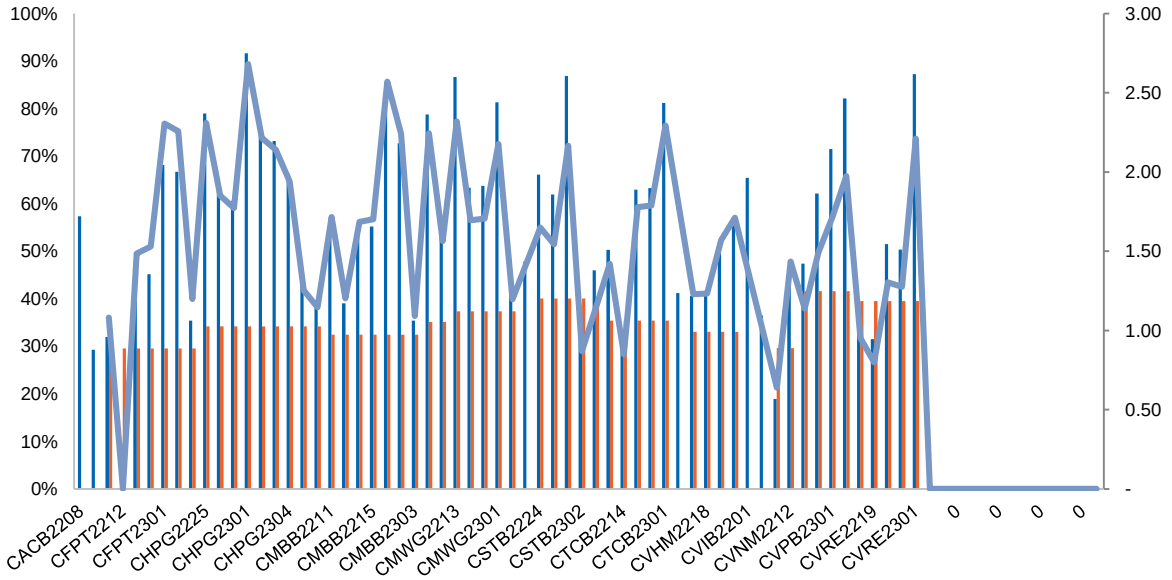

Nguồn: YSVN

(*) Cột màu cam là Độ biến động quá khứ của cổ phiếu cơ sở; Cột màu xanh là Độ biến động ngầm định của CW; Đường trend line màu xanh là tỷ lệ Độ biến động ngầm định/Độ biến động lịch sử.

(*) NĐT có thể sử dụng "Độ biến động ngầm định" để so sánh các chứng quyền có cùng chứng khoán cơ sở. Độ biến động ngầm định càng lớn thì kỳ vọng về mức độ biến động giá của CKCS càng cao (hay nói cách khác, Độ biến động ngầm định càng lớn thì chứng quyền càng đắt).

THÔNG TIN CHỨNG QUYỀN

Mã chứng quyền	TCPH	Thời hạn	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá phát hành	Khối lượng phát hành	Giá thực hiện	Ngày giao dịch cuối cùng
CACB2207	SSI	6 tháng	4.00000 : 1	1,100	5,000,000	25,500	29/03/2023
CFPT2205	VCI	3 tháng	5.93100 : 1	1,000	5,000,000	91,931	11/01/2023
CFPT2209	SSI	6 tháng	10.00000 : 1	1,850	5,000,000	88,000	29/03/2023
CFPT2210	SSI	11 tháng	10.00000 : 1	2,350	2,000,000	90,000	29/08/2023
CFPT2211	HCM	6 tháng	10.00000 : 1	1,500	5,000,000	85,000	28/02/2023
CFPT2212	ACBS - ACBS	3.5 tháng	10.00000 : 1	1,870	4,000,000	70,000	02/06/2023
CHDB2208	EPS - KIS	6 tháng	3.99790 : 1	1,100	5,000,000	19,189	24/03/2023
CHDB2210	EPS - KIS	3 tháng	3.99790 : 1	1,000	3,000,000	23,098	08/03/2023
CHPG2215	EPS - KIS	6 tháng	10.00000 : 1	1,000	10,000,000	22,999	24/03/2023
CHPG2219	EPS - KIS	4 tháng	5.00000 : 1	1,000	1,500,000	26,888	08/03/2023
CHPG2221	SSI	6 tháng	4.00000 : 1	1,000	5,000,000	25,000	29/03/2023
CHPG2223	HCM	3 tháng	2.00000 : 1	2,300	1,500,000	22,500	28/02/2023
CHPG2224	EPS - KIS	3 tháng	4.00000 : 1	1,000	3,000,000	22,222	27/02/2023
CHPG2225	ACBS - ACBS	6 tháng	3.00000 : 1	1,550	1,000,000	17,000	02/06/2023
CKDH2209	EPS - KIS	6 tháng	7.26900 : 1	1,200	5,000,000	36,344	24/03/2023
CKDH2212	EPS - KIS	3 tháng	8.00000 : 1	1,000	2,000,000	41,999	08/03/2023
CMBB2210	SSI	3 tháng	2.00000 : 1	2,000	1,500,000	25,500	29/03/2023
CMBB2211	SSI	11 tháng	4.00000 : 1	1,200	2,000,000	27,000	29/08/2023
CMBB2212	EPS - KIS	3 tháng	10.00000 : 1	1,000	1,000,000	17,777	27/02/2023
CMBB2213	ACBS - ACBS	6 tháng	3.00000 : 1	1,550	1,500,000	17,000	02/06/2023
CMSN2209	EPS - KIS	5 tháng	19.85390 : 1	1,400	5,000,000	111,413	24/03/2023
CMSN2210	VCI	6 tháng	8.00000 : 1	1,000	2,000,000	116,000	11/01/2023
CMSN2212	EPS - KIS	3 tháng	20.00000 : 1	1,100	3,000,000	112,233	08/03/2023
CMSN2213	HCM	3 tháng	10.00000 : 1	2,100	1,500,000	110,000	28/02/2023
CMSN2214	ACBS - ACBS	11 tháng	10.00000 : 1	1,640	3,000,000	100,000	02/06/2023
CMWG2210	EPS - KIS	6 tháng	20.00000 : 1	1,000	1,000,000	58,999	08/03/2023
CMWG2212	SSI	6 tháng	10.00000 : 1	1,650	5,000,000	75,000	29/03/2023
CMWG2213	ACBS - ACBS	11 tháng	6.00000 : 1	2,760	3,000,000	54,000	02/06/2023
CNVL2208	EPS - KIS	6.5 tháng	16.00000 : 1	1,200	1,000,000	79,999	24/03/2023
CNVL2210	EPS - KIS	5 tháng	16.00000 : 1	1,100	3,000,000	88,888	08/03/2023
CPDR2205	EPS - KIS	9 tháng	16.00000 : 1	1,000	8,000,000	52,999	24/03/2023
CPDR2206	EPS - KIS	3 tháng	10.00000 : 1	1,000	2,000,000	51,888	27/02/2023
CPNJ2205	VCI	6.5 tháng	4.43540 : 1	1,100	1,000,000	95,359	11/01/2023
CPOW2204	EPS - KIS	6 tháng	5.00000 : 1	1,000	5,000,000	13,979	24/03/2023
CPOW2205	VCI	6 tháng	1.00000 : 1	1,000	4,000,000	13,900	11/01/2023
CPOW2208	EPS - KIS	6.5 tháng	4.00000 : 1	1,000	1,000,000	15,222	08/03/2023
CTCB2214	ACBS - ACBS	3.5 tháng	3.00000 : 1	2,470	6,000,000	27,000	02/06/2023
CTPB2204	EPS - KIS	3 tháng	10.00000 : 1	1,000	1,500,000	23,888	24/03/2023
CVHM2211	EPS - KIS	3 tháng	16.00000 : 1	1,000	1,500,000	64,999	24/03/2023
CVHM2213	EPS - KIS	3.5 tháng	16.00000 : 1	1,000	1,000,000	63,979	08/03/2023
CVHM2217	EPS - KIS	6.5 tháng	10.00000 : 1	1,000	1,000,000	51,999	27/02/2023
CVHM2218	ACBS - ACBS	11 tháng	6.00000 : 1	1,650	3,000,000	54,000	02/06/2023

Nguồn: FiinPro, YSVN

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân
+84 28 3622 6868 ext 3826
research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification
Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.
Ratings Definitions
BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.
HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.
HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.
SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.
Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.
Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer
© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written.